

Bản án số: 271/2022/HS-PT
Ngày 05 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 611/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Danh Th.

Do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Trần Danh Th, sinh năm 1994 tại Hà Nội; nơi thường trú: Thôn 9, xã Y, huyện H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Danh Kh, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Tạ Văn T, Công ty Luật A, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

Địa chỉ: Ngõ Tr, quận C, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Quang Th1: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966; Địa chỉ: đường T, tổ 12, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên nhưng

không có kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Danh Th và anh Trần Quang Th1 (sinh năm 1995, HKTT: khu 3A, Phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) và nhiều người khác là công nhân của Công ty cổ phần vận tải liên hiệp H. Nhóm của anh Th1 được Công ty bố trí ở tại căn hộ A1406 - Chung cư 18 tầng, thuộc phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 05/6/2021, Công ty thông báo đã thuê thêm được căn hộ số A1205 cùng chung cư nên một số công nhân sẽ được chuyển qua chỗ mới, trong đó có anh Th1. Đến khoảng 18h cùng ngày, Th đi làm về và dọn đồ dùng cá nhân của anh Th1 ra để ở phòng khách. Một lúc sau, anh Th1 đi về thấy đồ dùng cá nhân của mình bị dọn ra phòng khách nên đã hỏi Th lý do. Trong lúc nói chuyện, Th và anh Th1 chửi nhau. Sau đó, Th bỏ xuống phòng A1205 nhậu với một số người cùng công ty. Đến khoảng 22h cùng ngày, Th đi về phòng A1406 thì thấy anh Th1 đang nằm ngủ trong phòng. Th đi đến tủ để đồ cá nhân của mình, lấy 01 con dao bấm bằng kim loại (dài 25cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, mũi nhọn, phần rộng nhất 02cm) bỏ vào túi quần bên trái sau đó gọi anh Th1 ra phòng khách nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì cả 02 xảy ra cãi nhau, anh Th1 dùng tay đẩy Th, Th xông tới dùng tay phải đâm vào mặt anh Th1. Anh Th1 đứng dậy dùng tay đâm vào mặt Th làm Th ngã xuống sàn nhà. Lúc này, Th đứng dậy, dùng tay trái lấy dao bấm từ trong túi quần ra, xông vào đâm liên tiếp nhiều nhất vào người anh Th1 làm anh Th1 gục xuống sàn nhà. Trong khi dùng dao đâm anh Th1, Th bị con dao cắt đứt đốt ngón cái của bàn tay trái. Ngay sau đó, anh Th1 được mọi người ở cùng căn hộ đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã P nhưng đã tử vong; còn Th được đưa đến Bệnh viện Bà Rịa cấp cứu.

Quá trình điều tra, Trần Danh Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận Pháp y về tử thi số 267/KLGD-PC09-PY ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với Trần Quang Th1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương rách da - cơ cổ phải ngay sát bờ trên xương đòn phải, không rõ hình, bờ trong liên tục, bờ ngoài gấp góc, kích thước 1.8m x 1.4m, liên tục góc dưới vết thương này có vết xước da dài 0.7cm. Vết thương này xuyên rách cơ vùng cổ phải gây chảy máu dưới da và trong cơ cổ phải.

+ Rách - lóc một phần da - cơ bờ trước trên vai phải, kích thước 7.5cm x 3.6cm. Ngay cạnh dưới vết thương này có vết thương rách da nông, kinh khe, bờ gọn, kích thước 3.4cm x 0.5cm.

+ Vết thương rách da nông ngay sát khớp ức đòn phải, kích thước 2.3cm x 0.6cm.

+ Vết thương rách da - cơ mặt trước vai trái, không rõ hình, bờ gọn, kích thước 2.3cm x 1.2cm.

+ Vết thương rách da - cơ khoảng 1/3 xương ức, lệch phải, hình khe, bờ gọn, nằm dọc, kích thước 2.3cm x 1.2cm. Vết thương này xuyên qua xương ức vào khoang ngực, gây tụ máu mặt sau xương ức, xuyên rách mặt trước màng ngoài tim bên phải, kích thước 2cm x 0.7cm, xuyên thấu mặt trước tâm thất phải, kích thước 2.1cm x 0.5cm, xuyên vào buồng tâm thất phải qua tâm thất trái, xuyên thấu mặt sau tâm thất trái, kích thước 0.3cm x 0.1 cm, gây tràn máu xoang màng ngoài tim, tràn máu khoang ngực hai bên.

+ Vết thương rách da - cơ khoang liên sườn 5 đường nách sau ngực phải, hình khe, bờ gọn, nằm chéo, kích thước 3.2cm x 0.9cm. Vết thương này xuyên qua khoang liên sườn 5 vào khoang ngực phải, xuyên rách bờ dưới thùy giữa phổi phải, kích thước 0.5cm x 0.4cm, gây tràn máu khoang ngực phải.

+ Vết thương rách da - cơ vùng hông - lưng phải ngay sát bờ dưới mạn sườn phải, hình khe, bờ gọn, nằm dọc, kích thước 2.6cm x 1.1cm. Vết thương này xuyên vào khoang bụng, xuyên rách bờ dưới thùy gan phải, kích thước 4cm x 3cm, xuyên rách khối tĩnh mạch của gan, gây tràn máu khoang bụng.

+ Vết thương rách da - cơ từ thượng vị kéo dài xuống vùng bụng cạnh rốn bên trái, bờ gọn, kích thước 17cm x 8cm. Vết thương này xuyên vào khoang bụng, xuyên thấu mặt trước dạ dày, kích thước 9cm x 3cm, xuyên thấu mặt sau dạ dày, kích thước 4cm x 2cm.

+ Vết thương rách da - cơ 1/3 trên ngoài đùi phải, không rõ hình, kích thước 2.8cm x 1.6cm.

- Nguyên nhân chết: Trần Quang Th1 chết do đa vết thương thấu ngực - bụng: thấu phổi, thấu tim, thấu gan, thấu dạ dày, mất máu cấp.

- Kết luận khác:

+ Vật tác động lên các vết thương vùng cổ - ngực - bụng - đùi trên cơ thể nạn nhân là do vật có bản dẹt, cứng, cạnh sắc, đầu nhọn gây nên;

Tác động trực tiếp vào vùng giữa xương ức cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau, chéo từ phải qua trái.

Tác động trực tiếp vào vùng liên sườn 5 ngực phải cơ thể nạn nhân theo hướng từ phải qua trái.

Tác động trực tiếp vào vùng thất lưng - hông phải cơ thể nạn nhân theo chiều hướng từ phải qua trái.

Tác động trực tiếp vào vùng bụng cơ thể nạn nhân theo chiều hướng từ trước ra sau.

Tác động trực tiếp vào vùng cổ - vùng đùi cơ thể nạn nhân theo chiều

hướng từ trước ra sau.

+ Vật tác động gây ra các vết thương rách da nông, vết lóc da trên cơ thể nạn nhân là do vật có cạnh sắc gây nên.

Trong máu tử thi Trần Quang Th1 không tìm thấy Ethanol, không tìm thấy chất ma túy. Xét nghiệm HIV âm tính.

Tại Kết luận giám định số 3263/C09B ngày 26/7/2021 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dấu vết trên con dao và các dấu vết nâu đỏ gửi giám định đều là máu người. Phân tích ADN từ các vết máu này cho kết quả như sau:

- Phân tích được cùng một kiểu gen nam giới từ mẫu máu dính trên bao nylon trong phòng khách căn hộ A1406, tại chân ghế sắt tủ lạnh căn hộ A1406 trùng với kiểu gen của Trần Danh Th.

- Phân tích được 01 kiểu gen nam giới từ dấu vết máu thu giữ tại đối diện cửa nhà vệ sinh căn hộ A1406 trùng với kiểu gen của Trần Quang Th1.

- Phân tích được kiểu gen lẫn của hai nam giới từ đầu vết máu dính trên lưỡi dao và cán dao bầm gửi giám định. Kiểu gen của hai nam giới trùng với kiểu gen của Trần Quang Th1 và Trần Danh Th.

Về vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ được hung khí gây án là 01 con dao bầm màu đen, có chữ HK-upm.40, dài 25cm, phần lưỡi có một cạnh sắc, mũi nhọn, phần rộng nhất 02cm; 01 túi xách vải màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, có gắn sim số 0343555993. Các vật chứng này đã được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình anh Trần Quang Th1 yêu cầu Trần Danh Th bồi thường tiền mai táng 158.584.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Hiện gia đình Trần Danh Th đã bồi thường được 80.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Danh Th phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Danh Th 20 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Trần Danh Th phải bồi thường cho ông Trần Văn Đ sinh năm 1966; Địa chỉ: đường T, tổ 12, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng số tiền 167.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm cấp dưỡng, nghĩa vụ thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/11/2021 ông Trần Văn Đ - đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo cho rằng mức án 20 năm tù đối với bị cáo Th là nhẹ nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng mức hình phạt đối với bị cáo lên tử hình và tăng mức bồi thường. Ngày 29/11/2021, bị cáo Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án 20 năm tù là nặng, về trách nhiệm dân sự đối với các khoản tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần thì bị cáo đồng ý, không có ý kiến. Bị cáo chỉ kháng cáo đối với khoản tiền cấp dưỡng cho mẹ bị hại 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi mẹ bị hại chết, mức này quá cao, mong Hội đồng xét xử xem xét lại.

Đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị xử phạt bị cáo Th mức án tử hình, về phần dân sự, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền thuê luật sư, tiền chi phí tàu xe đi lại: 50.000.000 đồng; từ khi con ông Đ chết thì ông đau buồn nên không đi làm được do đó yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập của ông 11 tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng. Như vậy tổng 3 khoản ông yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 160.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng; Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong ứng xử, giao tiếp giữa bị cáo và anh Trần Quang Th1 mà bị cáo đã dùng dao bấm đâm nhiều nhát vào ngực, bụng của anh Th1 hậu quả làm anh Th1 tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức tiền cấp dưỡng của bị cáo thì thấy rằng khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi, hậu quả của tội phạm cũng như nhân thân của bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Về mức tiền cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng mà bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho mẹ của bị hại thì thấy mức này là phù hợp, thoả đáng nên không có căn cứ giảm mức cấp dưỡng này.

Xét kháng cáo của đại diện bị hại đề nghị tăng hình phạt lên tử hình đối với bị cáo Th, thì thấy như đoạn trên đã phân tích mức án 20 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, thoả đáng nên không có căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo. Đối với kháng cáo của đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền thuê luật sư, tiền tàu xe đi lại là 50.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của ông Đ 11

tháng là 110.000.000 đồng, xét các yêu cầu này là không có căn cứ vì không có tài liệu chứng minh.

Với các chứng cứ và lập luận nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên về mức án 20 năm tù với bị cáo là quá nặng vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay cha của bị cáo đồng ý bồi thường thêm 30.000.000 đồng cho đại diện bị hại.

Bị cáo Trần Danh Th thống nhất với bài bào chữa của luật sư và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đúng về hình thức, nội dung, đúng hạn luật định, được xác định là hợp lệ nên các kháng cáo này được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn nhỏ trong việc sắp xếp chỗ ở giữa bị cáo và anh Th1 dẫn đến cự cãi, đánh nhau thì bị cáo Th đã dùng dao bấm chuẩn bị sẵn trước đó đâm 09 nhát vào vùng bụng, ngực của anh Th1, hậu quả làm anh Th1 tử vong do đa vết thương thấu ngực - bụng, thấu phổi, thấu tim, thấu gan, thấu dạ dày, mất máu cấp. Điều đó thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giảm mức tiền cấp dưỡng của bị cáo Th:

Đánh giá tính chất hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, bởi lẽ tính mạng con người là bất khả xâm phạm nhưng chỉ vì một mâu

thuần nhỏ mà bị cáo dùng dao bấm đâm 09 nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể nạn nhân, bị cáo phạm tội quyết liệt, thể hiện tính côn đồ, bất chấp pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo. Về mức tiền cấp dưỡng bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho mẹ của bị hại mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi mẹ của bị hại chết, xét mức cấp dưỡng này là phù hợp, đúng pháp luật nên không có căn cứ giảm mức cấp dưỡng này.

[5] Xét kháng cáo tăng hình phạt và yêu cầu bồi thường thêm 160.000.000 đồng (gồm các khoản tiền tàu xe, tiền thuê luật sư, tiền mất thu nhập của ông Đ) của đại diện bị hại, thấy rằng: Như đoạn [4] đã phân tích bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên mức án 20 năm tù như cấp sơ thẩm tuyên là thỏa đáng, không nhẹ. Đối với yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền thuê luật sư, tiền tàu xe, tiền mất thu nhập của ông Đ tổng cộng 160.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện bị hại không cung cấp được các chứng từ chứng minh cho yêu cầu này nên không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[7] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường của bị cáo Trần Danh Th.

Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường của đại diện bị hại.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Tuyên bố bị cáo **Trần Danh Th** phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Danh Th** **20 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Danh Th phải bồi thường cho đại diện bị hại ông Trần Văn Đ (sinh năm 1966; Địa chỉ: đường T, tổ 12, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) số tiền 167.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Danh Th phải chịu khoản tiền chi phí cấp dưỡng bà Huỳnh Thị H (sinh năm 1968, trú tại: đường T, tổ 12, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) số tiền 3.000.000đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 cho đến khi bà H chết. Tiền cấp dưỡng do ông Trần Văn Đ đại diện cho bà H được nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Danh Th phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm (xử lý vật chứng, án phí hình sự, dân sự sơ thẩm) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Minh

Nguyễn Văn Hùng

Hoàng Minh Thịnh